

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày 18 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thung.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thế Quang.

Ông Lê Văn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tùng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Ngô Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 86/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Mai Sơn H, sinh ngày 01/6/1955 tại huyện XT, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 9, xã XH, huyện XT, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Đình H và bà Lương Thị S; gia đình có 08 chị em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Trần Thị L, sinh năm 1965; có 07 con, con lớn sinh năm 1978, con nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/8/1996 bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Thủy, tỉnh Nam Hà xử phạt 15 tháng tù về tội “Mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay; “có đơn xin xét xử vắng mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Chu Tuấn H - Luật sư Văn phòng luật sư Trung Tâm thuộc Đoàn luật sư tỉnh Nam Định; “có mặt”.

- Bị hại: Ông Mai Văn C, sinh năm 1945; bà Trịnh Thị V, sinh năm 1952; địa chỉ: Xóm 9, xã XH, huyện XT, tỉnh Nam Định; “có mặt”;

- Người làm chứng:

1. Anh Trần Văn T; “vắng mặt”.
2. Anh Trần Văn H; “vắng mặt”.
3. Bà Lê Thị H; “vắng mặt”.
4. Bà Mai Thị L; “vắng mặt”.
5. Anh Đinh Văn N; “vắng mặt”.
6. Bà Lương Thị T; “vắng mặt”.
7. Bà Mai Thị Q; “vắng mặt”.
8. Ông Vũ Văn K; “vắng mặt”.
9. Ông Đặng Xuân N; “vắng mặt”.
10. Ông Bùi Đức V; “vắng mặt”.
11. Ông Trần Tiến Đ; “vắng mặt”.
12. Ông Trần Văn B; “vắng mặt”.
13. Ông Trần Thiện T; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4 năm 2021, ông Mai Văn C thuê anh Trần Văn H di chuyển hài cốt, xây mồ mả cho 02 người con là “Mai Thị N” và “Hài Nhi” rồi xây thêm hai hố kim tĩnh (hố chờ hung táng) tại khu vực phía tây nghĩa trang nhân dân xã XK thuộc địa phận xóm 5, xã XK (gần với vị trí mộ vợ và con trai Mai Sơn H). Do mâu thuẫn từ trước, Mai Sơn H là cháu họ của ông Cg cho rằng mảnh đất trên H đã nhờ người cải tạo từ năm 2010 nên đã thuê người đập phá và di dời mộ của các con ông C, cụ thể như sau:

Ngày 01/5/2021, H nói chuyện với hai em vợ là Trần Văn Bắc và Trần Thiện Tân cùng trú tại xóm 11B, xã Xuân Vinh về việc khu mộ nhà mình xây dựng chưa đúng quy cách nên nhờ Bắc và Tân dỡ bỏ hai nắp hố kim tĩnh. Bắc và Tân đồng ý. Khoảng 15 giờ cùng ngày, H dẫn Bắc và Tân ra vị trí chôn hai con ông C, theo yêu cầu của H. Bắc và Tân đã dùng búa đập và dỡ hai tấm bê tông đậy hai hố kim tĩnh thuộc khu mộ của gia đình ông C, kích thước mỗi tấm bê tông là (2,5 x 0,8 x 0,1) mét.

Ngày 10/5/2021, qua giới thiệu của Trần Văn T, H thuê ông Đặng Xuân N, Vũ Văn K và Bùi Đức V cùng trú tại xóm 7, xã XH với mục đích bốc mộ, di dời hài cốt để cải tạo lăng mộ. Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, H dẫn nhóm

thợ đến vị trí hai ngôi mộ con ông C là “Mai Thị N” và “Hải nhi” rồi yêu cầu nhóm thợ: Tháo dỡ 02 úp mộ chuyển sang khu đất trống cách hơn 3 mét về phía đông, phá dỡ toàn bộ mặt bê tông, tường vây xung quanh 02 ngôi mộ và 02 hồ kim tĩnh, đồng thời chuyển tiêu sãnh, quan quách chứa hài cốt “Hải nhi” và “Mai Thị N” sang chôn lấp ở vị trí mới cách vị trí cũ hơn 4 mét về phía nam. Sau đó, H về nhà và nhờ con rể là Trần Tiến Đ ra trông coi, phục vụ hậu cần. Đến 17 giờ cùng ngày, khi nhóm thợ làm xong, H ra nghiệm thu và thanh toán số tiền 1.500.000 đồng cho nhóm thợ theo thỏa thuận từ trước.

Ngày 23/5/2021, ông Mai Văn C phát hiện khu mộ chôn hài cốt các con mình bị đào phá, di chuyển sang nơi khác đã làm đơn trình báo sự việc tới Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuân Trường.

Ngày 15/7/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuân Trường đã yêu cầu định giá tài sản bị thiệt hại.

Tại kết luận định giá tài sản số 69 ngày 19/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Xuân Trường kết luận:

- Tài sản bị thiệt hại ngày 01/5/2021: 02 tấm đập chất liệu bê tông cốt thép, mỗi tấm có kích thước (2,5x 0,8x 0,1) mét tại thời điểm bị thiệt hại có giá trị là 500.000 đồng.

- Tài sản bị thiệt hại ngày 10/5/2021:

- + 02 hồ kim tĩnh; kích thước mỗi hồ dài (2,5x 0,8 x1,8) mét, xung quanh xây bằng gạch đất nung hai lỗ tại thời điểm bị phá hoại có giá trị là 10.000.000 đồng

- + 01 tấm đập chất liệu bê tông cốt thép, kích thước (2,5x 0,8x 0,1)mét có tổng giá trị tại thời điểm bị thiệt hại là 500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại ngày 10/5/2021 là 10.500.000 đồng.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuân Trường, Mai Sơn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 86/CT-VKSXT ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố hành vi của Mai Sơn H về tội “Xâm phạm mồ mả, hài cốt” theo khoản 1 Điều 319 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phân tích về nhân thân các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H và giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 319 của Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

- + Tuyên bố bị cáo Mai Sơn H phạm tội “Xâm phạm mồ mả, hài cốt”.

+ Xử phạt bị cáo Mai Sơn H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án.

Tại phiên tòa, người bào chữa nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; trong quá trình điều tra bị cáo Mai Sơn H khai nhận đã thực hiện hành vi “Xâm phạm mồ mả, hài cốt” như nội dung vụ án đã nêu, bị cáo công nhận Viện kiểm sát đã truy tố đúng hành vi phạm tội của mình; bị cáo thực sự ăn năn, hối lỗi mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc kết tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Mai Sơn H cho rằng ông Mai Văn C chôn hài cốt hai con là “Hài Nhi” và “Mai Thị N” trên khu đất do mình cải tạo từ trước, nên trong khoảng thời gian từ 07 giờ 30 phút đến 17 giờ ngày 10/5/2021, H thuê người tháo dỡ 02 úp mộ, phá dỡ toàn bộ mặt bê tông, tường vây xung quanh 02 ngôi mộ và 02 hố kim tĩnh, đồng thời chuyển tiểu sành, quan quách chứa hài cốt hai con ông C sang chôn lấp ở vị trí mới cách vị trí cũ hơn 4 mét. Vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Xâm phạm mồ mả, hài cốt” theo quy định tại khoản 1 Điều 319 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi “Xâm phạm mồ mả, hài cốt” của bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm vào trật tự an toàn xã hội, xâm phạm vào phong tục tập quán của nhân dân, gây bức xúc, bất bình trong quần chúng nhân dân tại địa phương, làm phá vỡ sự bình yên của xã hội và đời sống tâm linh. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi nhận thức được việc

mình làm. Vì vậy, cần pH xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật thì mới có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về việc làm của mình. Bản thân bị cáo bị bệnh nặng đang pH điều trị tại bệnh viện có bệnh án và xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo đã phối hợp với gia đình, người bào chữa bồi thường cho phía gia đình bị hại để khắc phục hậu quả, tại phiên toà phía bị hại cũng đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, xét không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà hôm nay là phù hợp.

[5] Đối với hành vi nhờ người đập, tháo dỡ hai tấm bê tông của H vào ngày 01/5/2021 chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” theo Điều 178 của Bộ luật hình sự nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuân Trường đã xử phạt hành chính đối với Mai Sơn H là phù hợp.

[6] Đối với Trần Văn B, Trần Thiện T, Trần Tiến Đ, Đặng Xuân N, Bùi Đức V và Vũ Văn K là những người H nhờ, thuê đập phá, di dời mộ. Quá trình trao đổi H nói lý do xây dựng không đúng quy cách và cần cải tạo lại khu mộ nên B, T, Đ, N, V và K không biết động cơ, mục đích của H. Vì vậy Cơ quan CSĐT không đặt vấn đề xử lý là phù hợp.

[7] Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự nên không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo pH nộp án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 319; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Mai Sơn H phạm tội “Xâm phạm mồ mả, hài cốt”;

- Xử phạt bị cáo Mai Sơn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Mai Sơn H cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Tiến, huyện Xuân

Trường, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Mai Sơn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo PH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Mai Sơn H PH nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- UBND xã XH;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Thung

